

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Lịch sử, Khối 7 (Tuần 8: 25/10 đến 30/10)

Chủ đề: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÝ

Nội dung: CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC TỔNG (1075 – 1077)

I. HƯỚNG DẪN HS TÌM HIỂU BÀI:

GIẢI ĐOẠN THỨ NHẤT (1075)

HS dựa vào SGK và tham khảo trên internet để trả lời những câu hỏi sau:

1. Nhà Tống âm mưu xâm lược Đại Việt nhằm mục đích gì? (SGK Lịch sử 7 trang 39)
2. Nhà Lý chuẩn bị đối phó như thế nào? (SGK Lịch sử 7 trang 39)
3. Em biết gì về nhân vật Lí Thường Kiệt? (phần chữ nhỏ SGK Lịch sử 7 trang 39)
4. Trước tình thế xâm lược cận kề, Lí Thường Kiệt đã làm gì? (SGK Lịch sử 7 trang 39)
5. Tường thuật lại cuộc tấn công của nhà Lý (SGK Lịch sử 7 trang 40)
6. Việc chủ động tấn công để tự vệ của nhà Lý có ý nghĩa như thế nào? (SGK Lịch sử 7 trang 40)

II. NỘI DUNG BÀI HỌC:

1. Nhà Lý chủ động tiến công để phòng về:

a. Chuẩn bị:

- Lí Thường Kiệt làm người chỉ huy, tổ chức cuộc kháng chiến.
- Quân đội được mộ thêm quân và tăng cường canh phòng, luyện tập, làm thất bại âm mưu dụ dỗ của nhà Tống.

- Lí Thánh Tông cùng Lí Thường Kiệt đem quân đánh Cham – pa

b. Tấn công để tự vệ:

- Tháng 10 - 1075, hơn 10 vạn quân bất ngờ tấn công vào châu Khâm, châu Liêm.
- Sau 42 ngày chiến đấu, quân ta hạ thành Ung Châu và nhanh chóng rút quân về nước.

=> Chủ trương "tiến công trước để tự vệ" là một chủ trương độc đáo, sáng tạo. Tiến công để tự vệ chứ không phải là xâm lược.

c. Ý nghĩa

- Cuộc tiến công diễn ra rất nhanh chỉ nhằm vào các căn cứ quân sự, kho tàng, quân lương mà quân Tống chuẩn bị để tiến hành cuộc xâm lược.
- Đánh đòn phủ đầu quân Tống hoang mang dao động.

III. LUYỆN TẬP, CŨNG CỐ

Câu 1: Ai là người chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Tống xâm lược thời Lý?

- A. Lý Kế Nguyên
- B. Vua Lý Thánh Tông
- C. Lý Thường Kiệt
- D. Tông Đản

Câu 2: Lý Thường Kiệt thực hiện chủ trương gì trước nguy cơ bị xâm lược

- A. Tiến công trước để tự vệ
- B. Phòng thủ
- C. Tạm hòa để xây dựng lực lượng
- D. Phòng thủ, tự vệ

Câu 3: Quân Lý hạ thành Ung Châu trong khoảng thời gian bao lâu?

- A. 25 ngày
- B. 42 ngày
- C. 45 ngày
- D. 50 ngày

Câu 4: Lý Thường Kiệt đánh vào thành Ung Châu, châu Khâm và châu Liêm vì mục đích gì?

- A. Đánh vào bộ chỉ huy của quân Tống.
- B. Đánh vào nơi tập trung quân của Tống trước khi đánh Đại Việt.
- C. Đánh vào đồn quân Tống gần biên giới của Đại Việt.
- E. Đánh vào nơi Tống tích trữ lương thực và khí giới để đánh Đại Việt.

IV. DẶN DÒ

- Học bài cũ, chuẩn bị nội dung giai đoạn 2
- Tìm hiểu về con sông Như Nguyệt
- Tìm hiểu về cách đánh giặc độc đáo của Lý Thường Kiệt

GIAI ĐOẠN HAI (1076 – 1077)

I. HƯỚNG DẪN HS TÌM HIỂU BÀI:

HS dựa vào SGK Lịch sử 7 trả lời những câu hỏi sau:

1. Sau khi rút khỏi Ung Châu, Lý Thường Kiệt đã làm gì? (SGK Lịch Sử 7 trang 40)

Gợi ý: Lý Thường Kiệt bố trí mai phục những vị trí chiến lược quan trọng.

2. Tại sao Lý Thường Kiệt chọn Sông Cầu làm phòng tuyến chống quân Tống? (SGK Lịch sử 7 trang 41)

Gợi ý: vì đây có vị trí chiến hào tự nhiên khó vượt qua, có những điều kiện phục vụ cho phòng thủ.

3. Cuộc kháng chiến chống Tống diễn ra như thế nào? Kết quả ra sao? (SGK Lịch Sử 7 trang 41)

4. Để khích lệ tinh thần chiến đấu của các chiến sĩ, Lý Thường Kiệt đã làm gì? (SGK Lịch sử 7 trang 42)

Gợi ý: phân tích nội dung bài thơ

5. Mùa xuân năm 1077 đã gắn liền với sự kiện lịch sử nào của nước ta? (SGK Lịch sử 7 trang 42)

6. Em hãy nêu những nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt (SGK Lịch Sử 7 trang 42)

7. Lý Thường Kiệt chọn kết thúc chiến tranh bằng “giảng hòa” có ý nghĩa gì?

Gợi ý: để tạo mối quan hệ hòa hiếu giữa 2 bên, thể hiện tình thần nhân đạo của dân tộc ta, ...

8. Nguyên nhân dẫn đến chiến thắng Như Nguyệt, Ý nghĩa của chiến thắng này?

II. NỘI DUNG BÀI HỌC

1. Kháng chiến bùng nổ

- Quân ta:

+ Lý Thường Kiệt cho xây dựng phòng tuyến ở các vùng biên giới và trên sông Như Nguyệt.

+ Sông Như Nguyệt có vị trí chiến lược ở biên giới, đoạn sông này tuy ngắn nhưng nó án ngữ mọi con đường phía Bắc chạy về Thăng Long.

- Quân Tống: Năm 1076, quân Tống theo hai đường thủy, bộ chuẩn bị xâm lược nước ta.

2. Cuộc chiến đấu trên phòng tuyến Như Nguyệt

a. Diễn Biến

-Tháng 1/1077, 10 vạn quân bộ do Quách Quỳ, Triệu Tiết chỉ huy vượt biên giới qua Lạng Sơn tiến xuống

- Quân ta chặn đánh, đến trước bờ bắc sông Như Nguyệt quân Tống bị quân ta chặn lại. Quân thủy của nhà Tống bị quân ta chặn đánh ở vùng ven biển nên không thể tiến sâu vào để hỗ trợ cho quân bộ

- Quân Tống nhiều lần tấn công vào phòng tuyến Như Nguyệt, bị quân ta đẩy lùi.

- Cuối mùa Xuân (1077), quân ta phản công quân Tống thua to.

b. Kết quả:

- Quân Tống: “mười phần chết đến năm sáu phần”.

- Quân ta chủ động kết thúc chiến tranh bằng đề nghị ‘giảng hòa’, quân Tống chấp thuận ngay và rút quân về nước.

c. Ý nghĩa lịch sử

- Nền độc lập tự chủ của Đại Việt được củng cố.

- Nhà Tống từ bỏ mộng xâm lược Đại Việt

III. DẶN DÒ

- Học bài và chuẩn bị nội dung bài mới: đời sống kinh tế , văn hóa.

CÁC EM LÀM BÀI KTTX LẦN 2 MÔN SỬ KHỐI 7

Yêu cầu: làm ra giấy nộp lại người đưa bài học mỗi tuần. Không cần ghi đề chỉ ghi đáp án, làm bài đúng thời gian quy định, chỉ cần nộp bài làm

ĐỀ KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN LẦN 2 KHỐI 7

Năm học: 2021 – 2022 Thời gian: 20 phút

Chọn câu trả lời đúng nhất

Câu 1: Cơ sở kinh tế của xã hội phong kiến phương Đông và phương Tây là gì?

- A. Nông nghiệp, chăn nuôi và thủ công nghiệp
- B. Công thương nghiệp
- C. Nông nghiệp và thương mại
- D. Công nghiệp và dịch vụ

Câu 2: Các giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến phương Đông là:

- A. Địa chủ và nông nô.
- B. Địa chủ và nông dân lĩnh canh.
- C. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.
- D. Lãnh chúa phong kiến và nông dân lĩnh canh.

Câu 3: Các giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến châu Âu là

- A. Địa chủ và nông nô.

- B. Lãnh chúa phong kiến và nông dân lĩnh canh.
- C. Địa chủ và nông dân lĩnh canh.
- D. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.

Câu 4: Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi đặt tên nước là gì?

- A. Đại Việt
- B. Đại Cồ Việt
- C. Đại Nam.
- D. Đại Ngu

Câu 5: Ai là người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Tống năm 981?

- A. Đinh Toàn.
- B. Thái hậu Dương Vân Nga.
- C. Lê Hoàn.
- D. Đinh Liễn.

Câu 6: Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế đóng đô ở đâu?

- A. Thăng Long
- B. Cổ Loa
- C. Hoa Lư
- D. Phú Thọ

Câu 7: Quân đội thời nhà Đinh- Tiền Lê bao gồm?

- A. 1 bộ phận và 9 đạo
- B. 2 bộ phận và 10 đạo
- C. 3 bộ phận và 11 đạo
- D. 4 bộ phận và 12 đạo

Câu 8: Nhà Lý được thành lập năm bao nhiêu?

- A. 1008
- B. 1009
- C. 1010
- D. 1011

Câu 9: Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta là:

- A. Hình thư
- B. Gia Long
- C. Hồng Đức
- D. Cả 3 đều sai

Câu 10: Cấm quân là:

- A. Quân phòng vệ biên giới.

[illegible]